

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH CÔNG

BÁO CÁO CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG TUẦN 17 – THÁNG 5

TPHCM, NGÀY 04 THÁNG 05 NĂM 2022

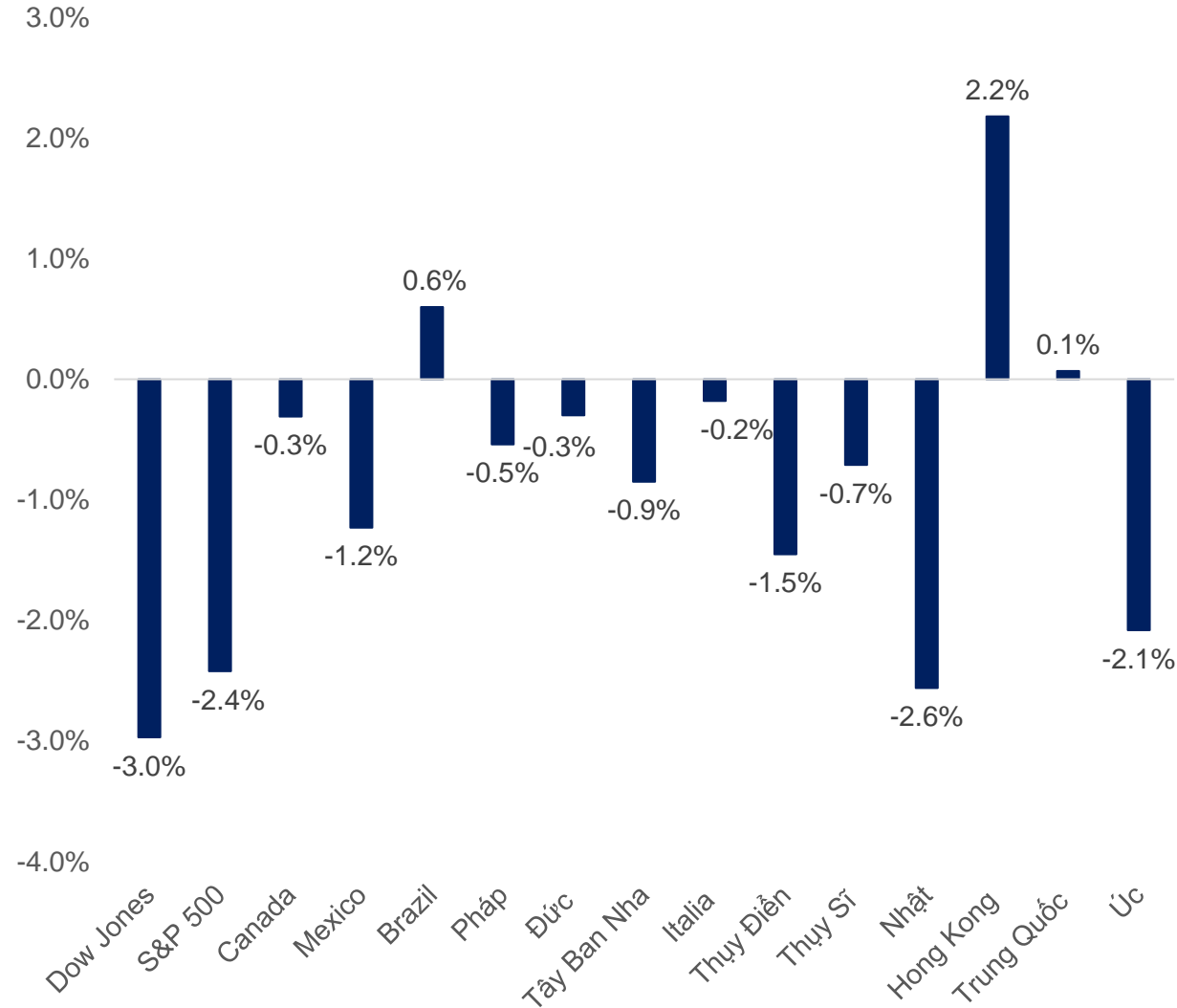


1. Thị trường toàn cầu trong tuần qua lại tiếp tục giảm so với tuần trước, chỉ số Dow Jones tuần qua giảm 3%, trong khi S&P 500 giảm 2.4% (nếu tính từ đầu năm chỉ số Dow Jones đã giảm gần 7.1%, trong khi S&P500 giảm 10.0%). Thị trường châu Á cũng điều chỉnh khá nhiều, trong đó chỉ riêng Hong Kong tăng khoảng 2.2%, còn lại các thị trường thị trường khác đều có tỷ suất sinh lời âm.
2. Diễn biến thị trường tiếp tục giảm, do đó mức định giá tại các thị trường trên thế giới hiện tại đang có mức định giá hấp dẫn hơn. Hầu hết các thị trường đều giao dịch với mức P/E trailing thấp hơn 20. Bên cạnh đó, một số thị trường vẫn có mức định giá P/E thấp hơn 10 lần trong năm 2022 (P/E forward) như Brazil, Italia, Hong Kong,...
3. Nếu xét riêng khu vực Châu Á, trung vị P/E trailing và P/E forward 2022 của các thị trường xung quanh Việt Nam đang có giá trị lần lượt là 15.0 và 13.3, trong khi đó Việt Nam đang được giao dịch tại mức P/E trailing 15.2 lần, trong khi P/E forward 2022 đang giao dịch khoảng 13.0. Chỉ số P/E trailing của Việt Nam đang cao hơn so với bình quân của khu vực, nhưng nhìn forward 1 năm thì chúng ta có định giá hấp dẫn hơn.
4. Thị trường Mỹ và thế giới có diễn biến tiêu cực, chỉ số VIX tiếp tục giao dịch khoảng 30 lần, chỉ số VIX tiếp tục giao dịch cao hơn mức trung bình 5 năm qua (bình quân VIX 5 năm khoảng 18.4 lần). VIX giao dịch quá cao thể hiện thị trường có những rủi ro trong thời gian tới.
5. Giá hàng hóa trong tuần qua cũng khá phân hóa, nhóm hàng hóa liên quan đến dầu khí quay lại tăng khá đáng kể trong tuần qua, trong khi nhóm hàng hóa liên quan đến kim loại lại quay đầu giảm, trong khi đó một số sản phẩm hàng hóa nông nghiệp như ngô, cotton và đường lại tăng nhẹ so với tuần trước.
6. Thị trường thế giới bất ổn và điều chỉnh, nội tại trong nước cũng có nhiều vấn đề liên quan đến bất bớ, chỉ số VN-Index tuần qua giảm 0.9% trong đó có phiên ngày thứ 2 thị trường giảm đến 5%, trong khi VN30 cũng giảm gần 2% trong tuần qua. Nếu tính từ đầu năm đến nay, chỉ số VN-Index đã giảm gần 9%, trong khi VN30 giảm 7.7%
7. Nếu xét chi tiết hơn về từng nhóm ngành, hầu hết các nhóm ngành đều giảm so với tuần trước, nhóm ngân hàng giảm gần 2%, nhóm tiêu dùng thiết yếu giảm 2.4%, tiện ích giảm 3.4%. Trong khi đó nhóm BĐS, công nghiệp, lại tăng lần lượt 2.6% và 1.3%.
8. Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục tuần thứ 3 quay lại mua ròng hơn 800 tỷ trong tuần qua, trong đó mua ròng các mã như NLG, DGC và VNM, trong khi bán ròng các mã như VHM, NVL và DXG, lũy kế từ đầu năm đến hiện tại, nước ngoài bán ròng hơn 3.400 tỷ.

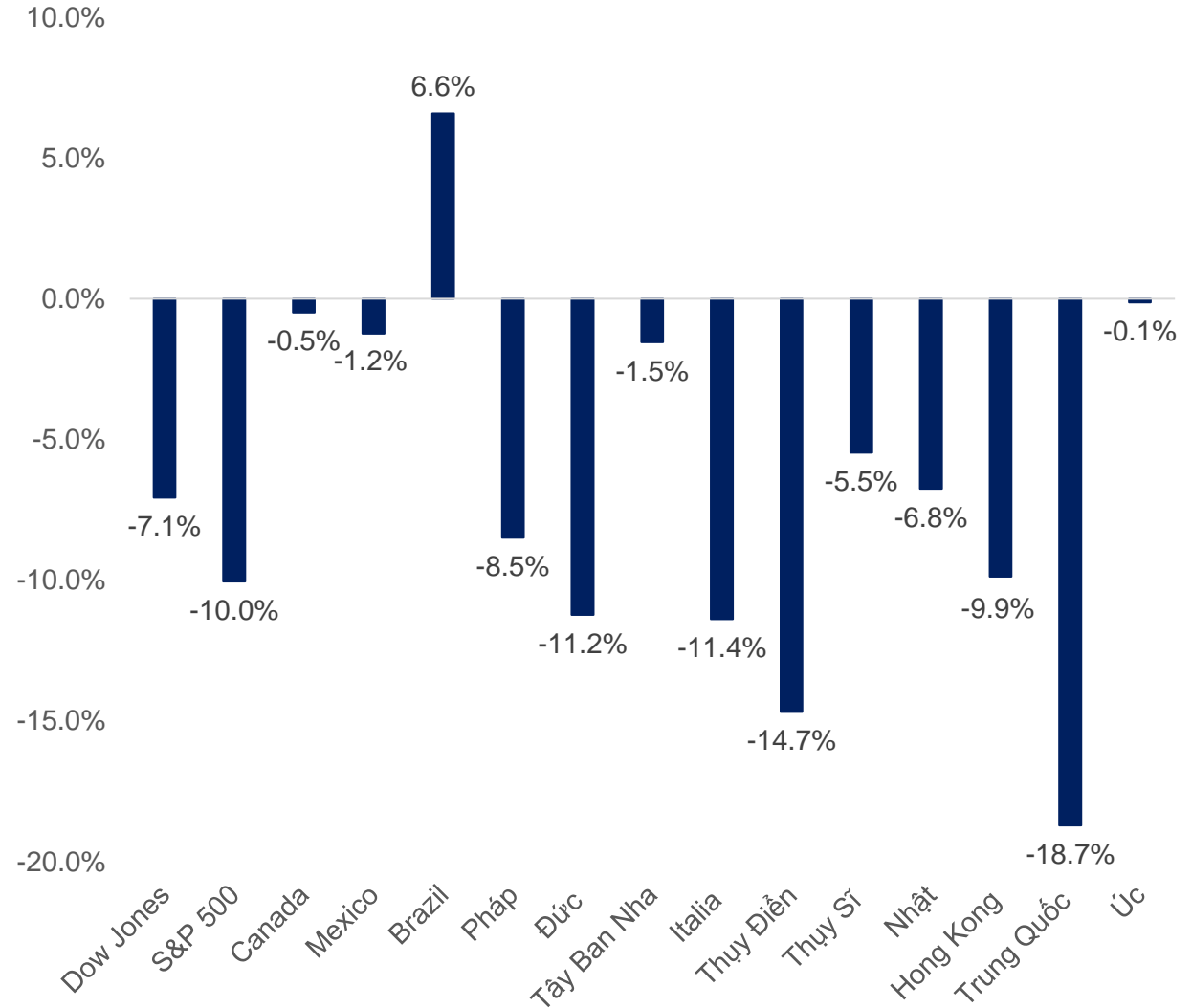
Chi tiết hơn về số liệu khách hàng có thể xem chi tiết những slide bên dưới

DIỄN BIẾN TỶ SUẤT SINH LỜI CỦA CÁC THỊ TRƯỜNG TOÀN CẦU

Tỷ suất sinh lời trong tuần qua trên toàn cầu

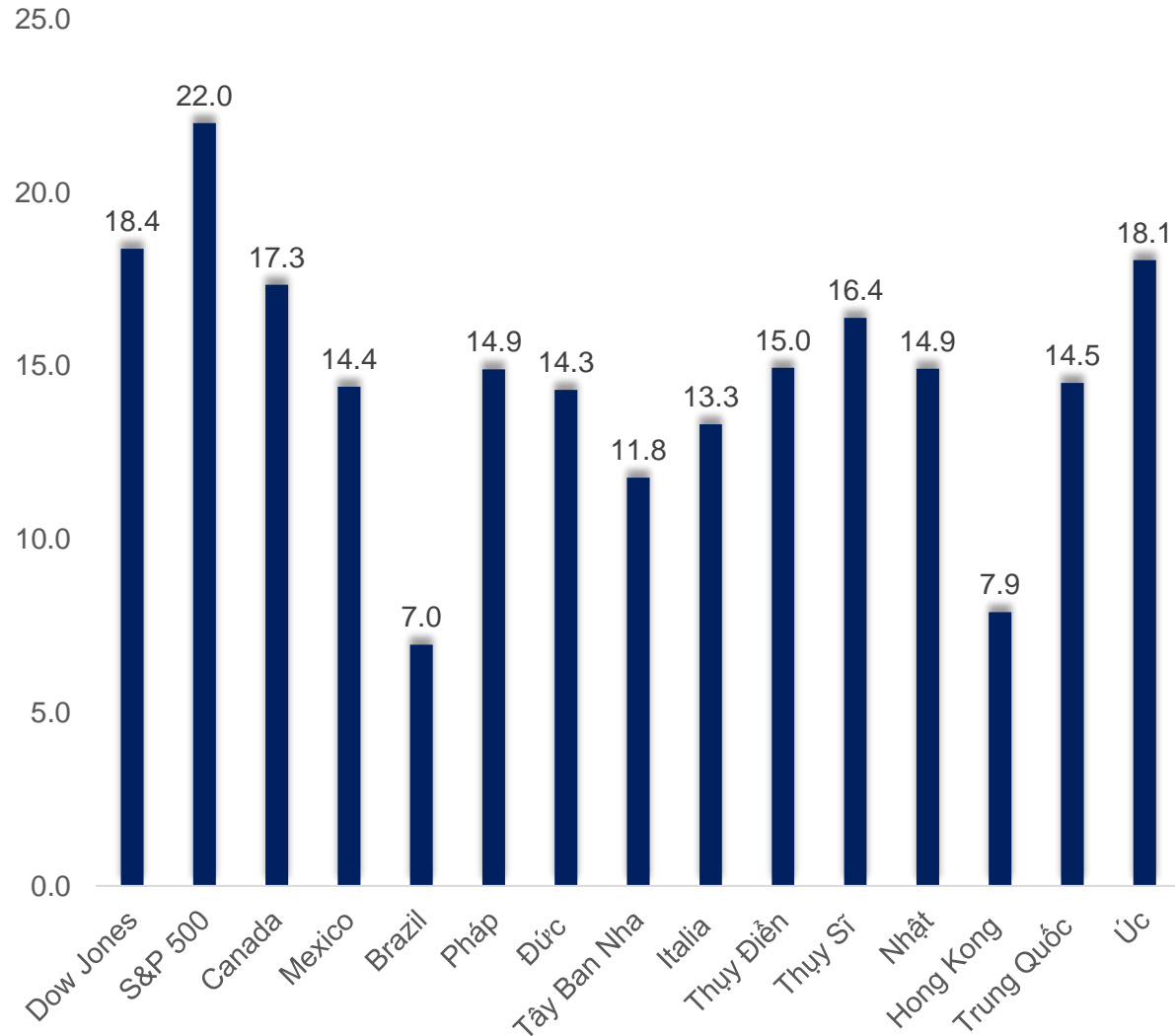


Tỷ suất sinh lời một số thị trường tính từ đầu năm 2022

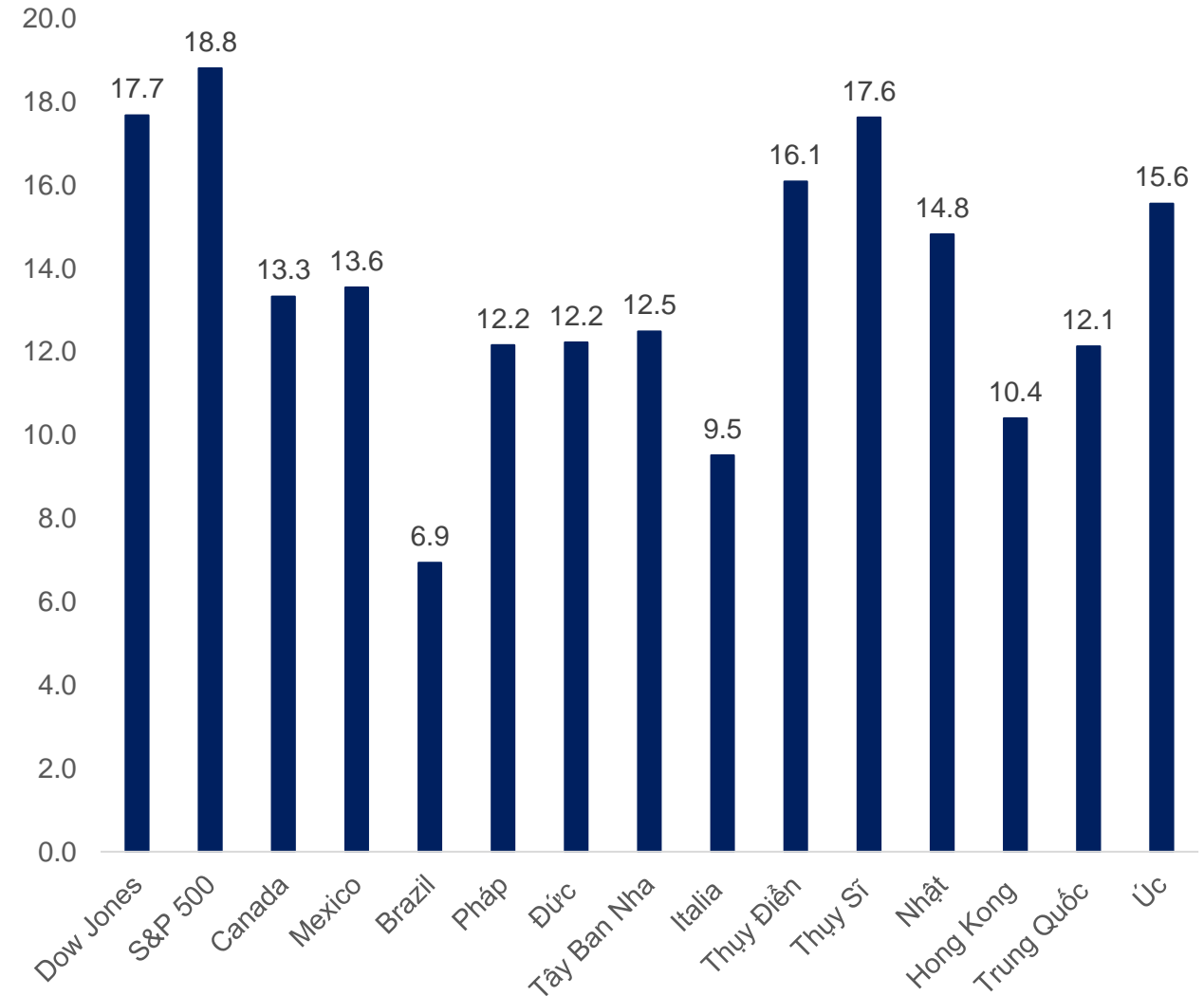


DIỄN BIẾN ĐỊNH GIÁ CỦA CÁC THỊ TRƯỜNG TRÊN TOÀN CẦU

P/E trailing của một số thị trường trên thế giới

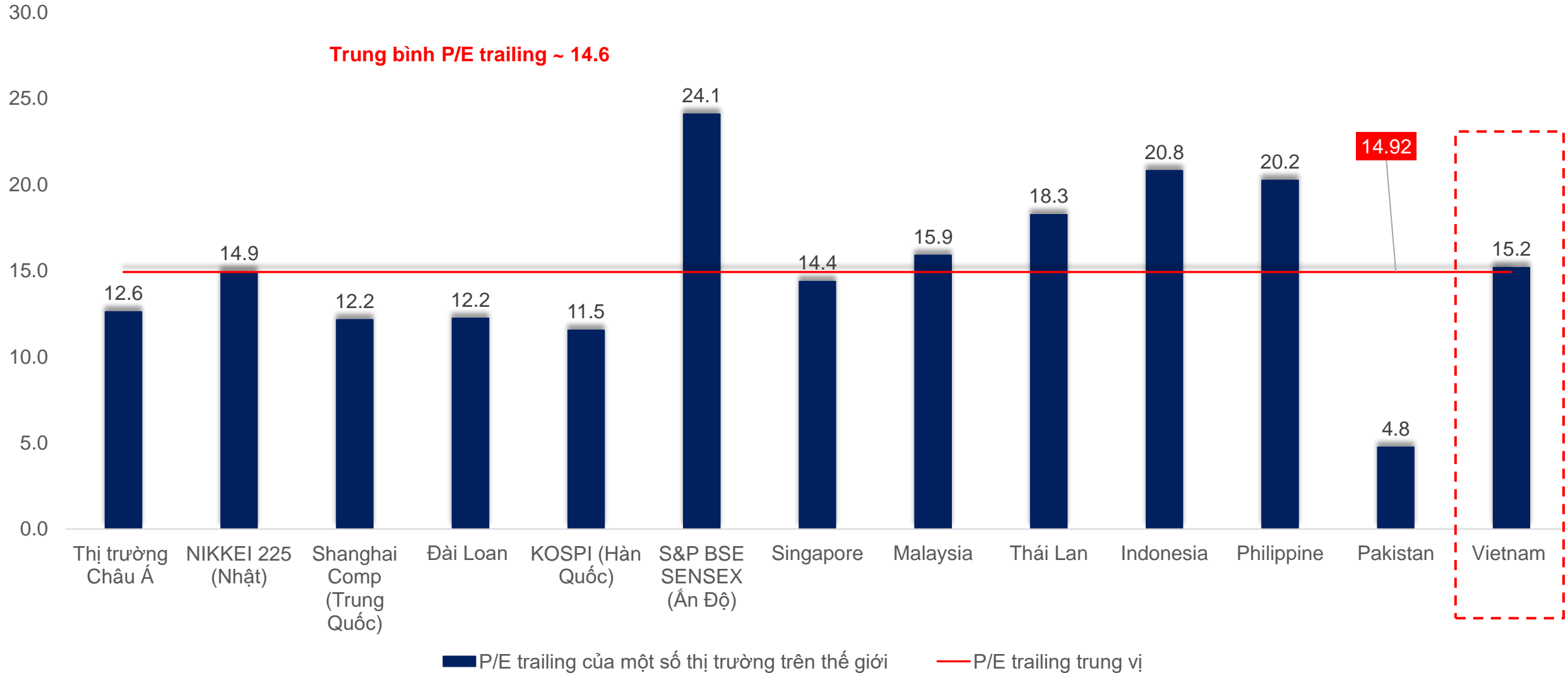


P/E forward 2022 của một số thị trường trên thế giới



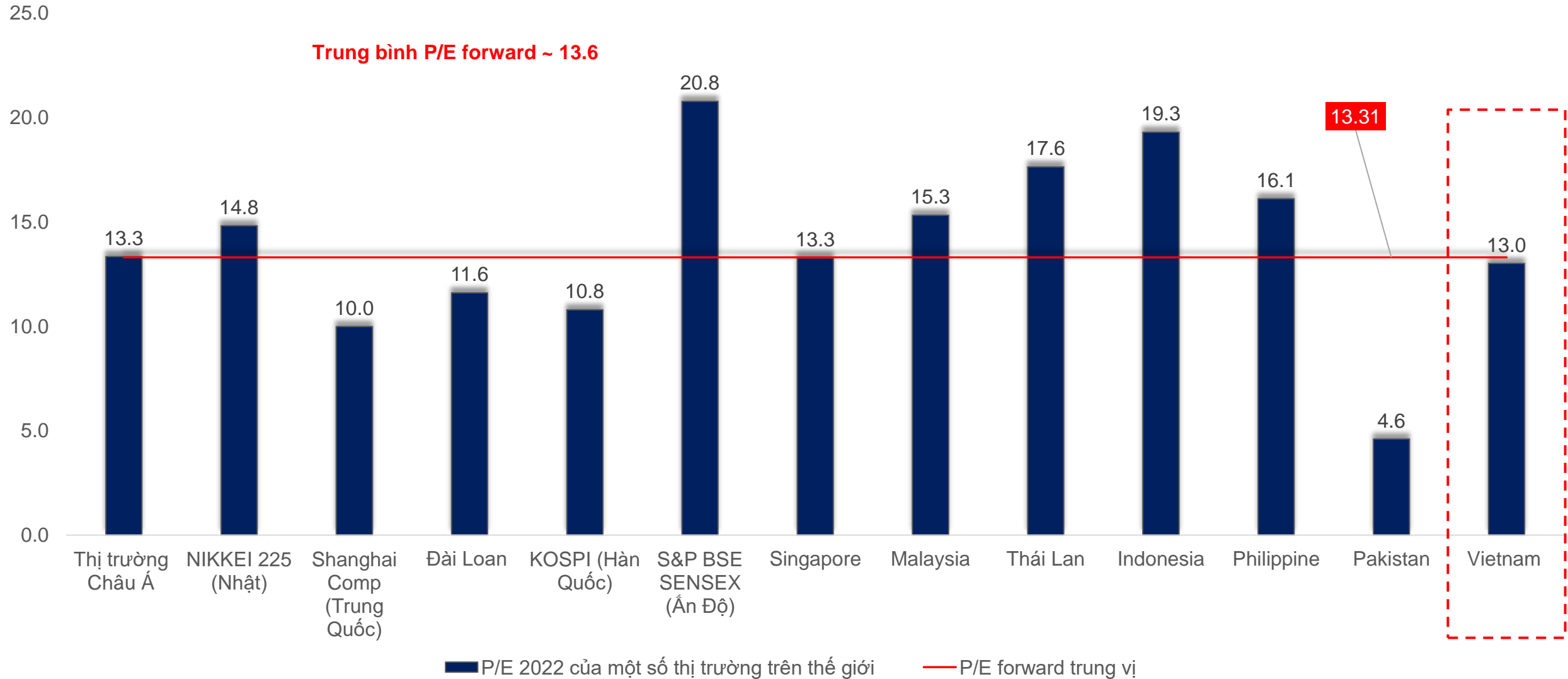
DIỄN BIẾN ĐỊNH GIÁ CỦA CÁC THỊ TRƯỜNG TRONG KHU VỰC

P/E trailing các thị trường trong khu vực và P/E trung vị



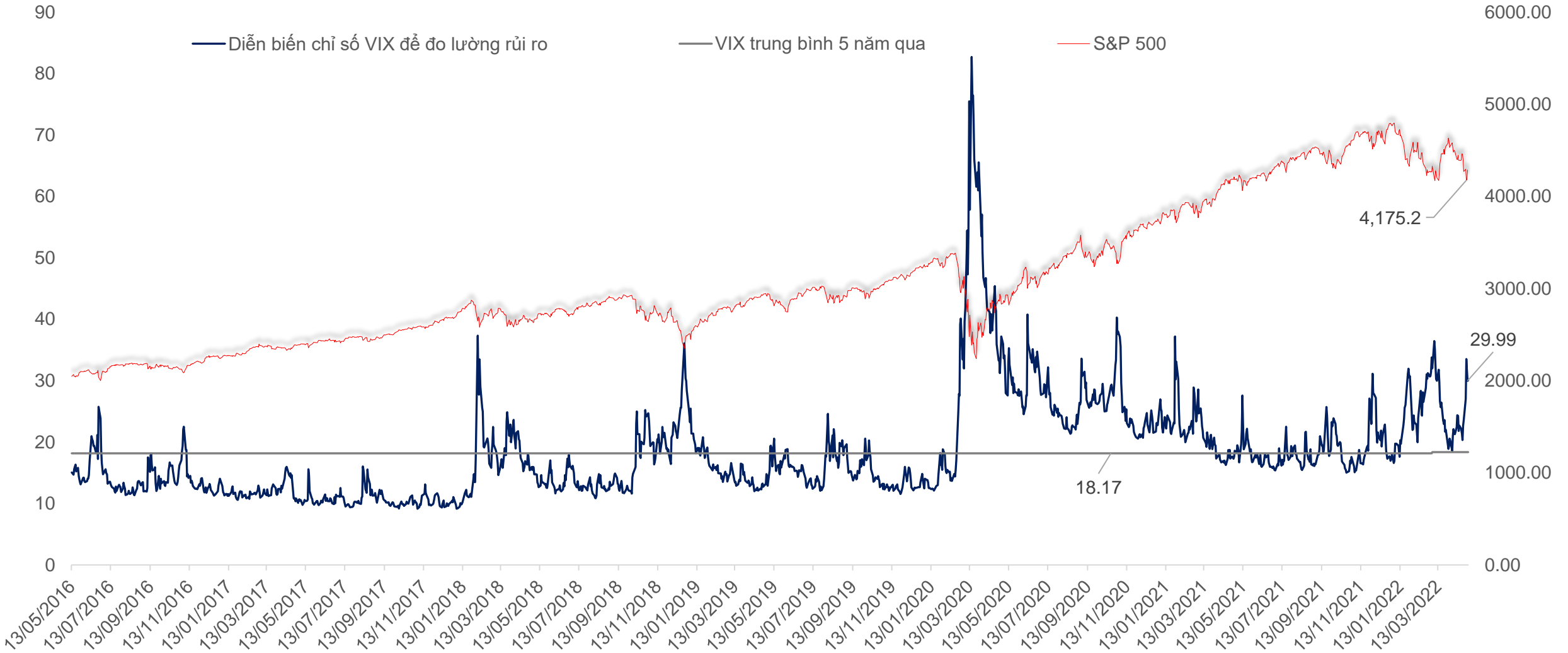
DIỄN BIẾN ĐỊNH GIÁ CỦA CÁC THỊ TRƯỜNG TRONG KHU VỰC

P/E 2022 các thị trường trong khu vực và P/E trung vị

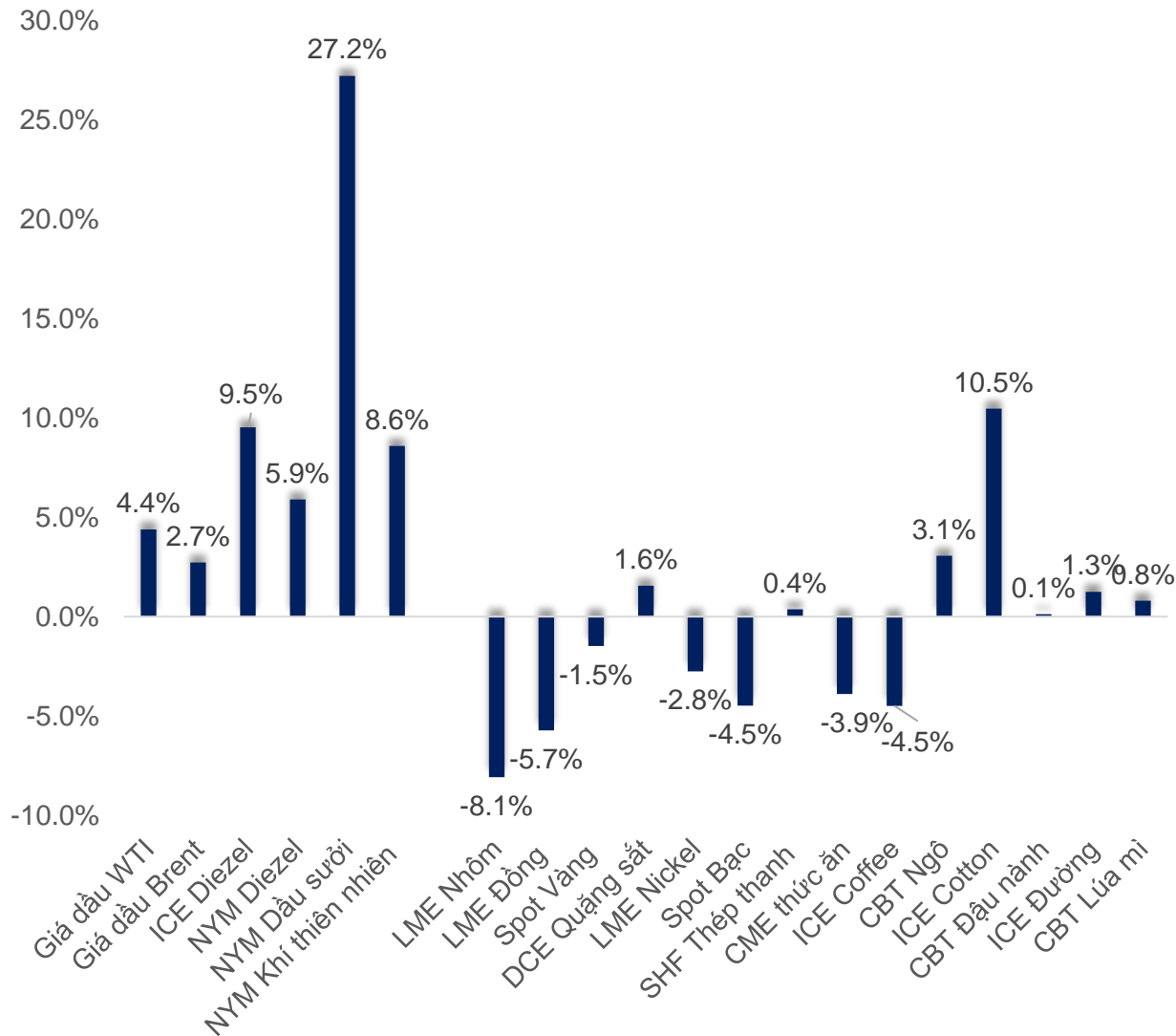


DIỄN BIẾN CHỈ SỐ ĐO LƯỜNG RỦI RO VIX CỦA MỸ

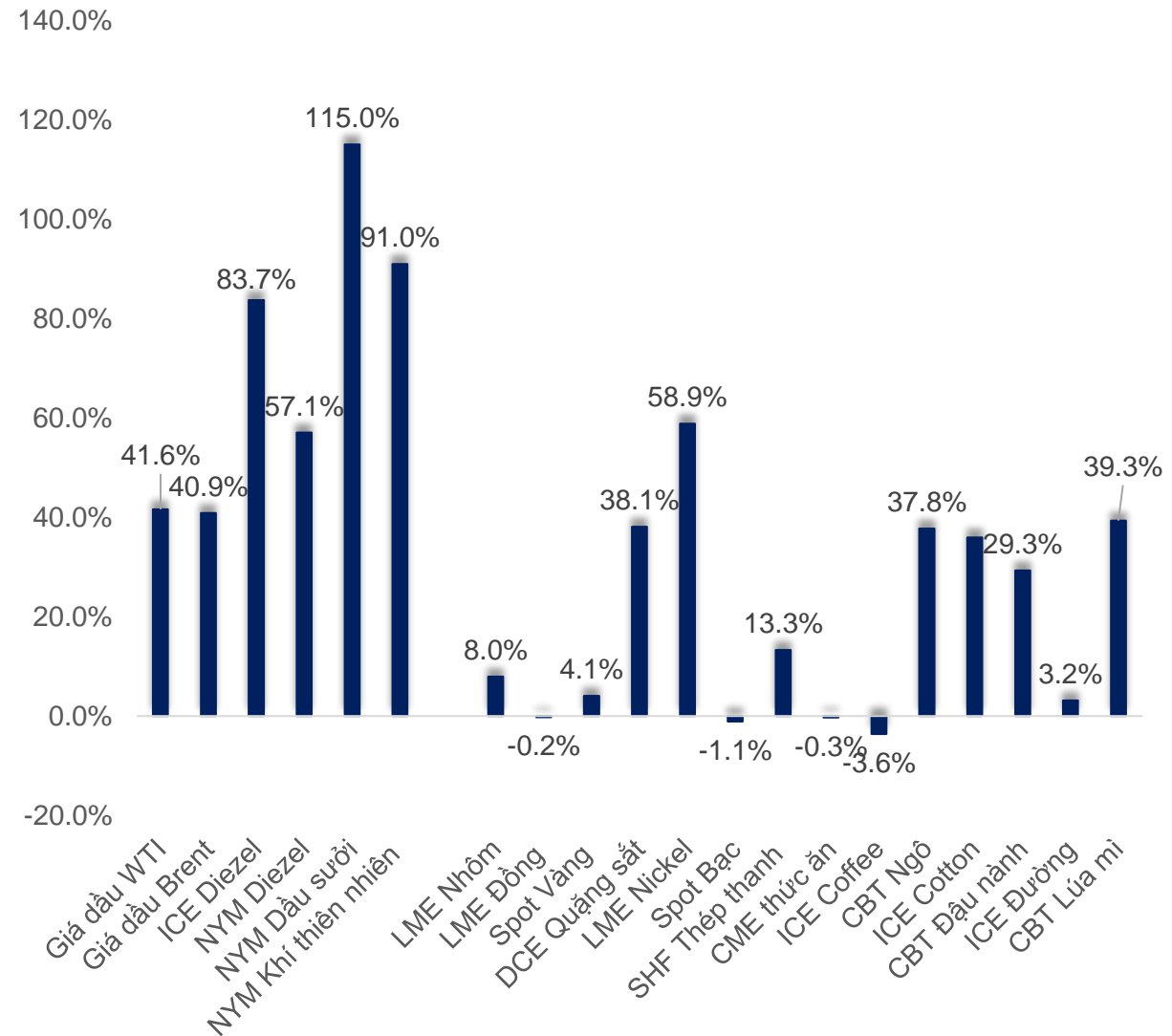
Diễn biến chỉ số VIX và S&P 500



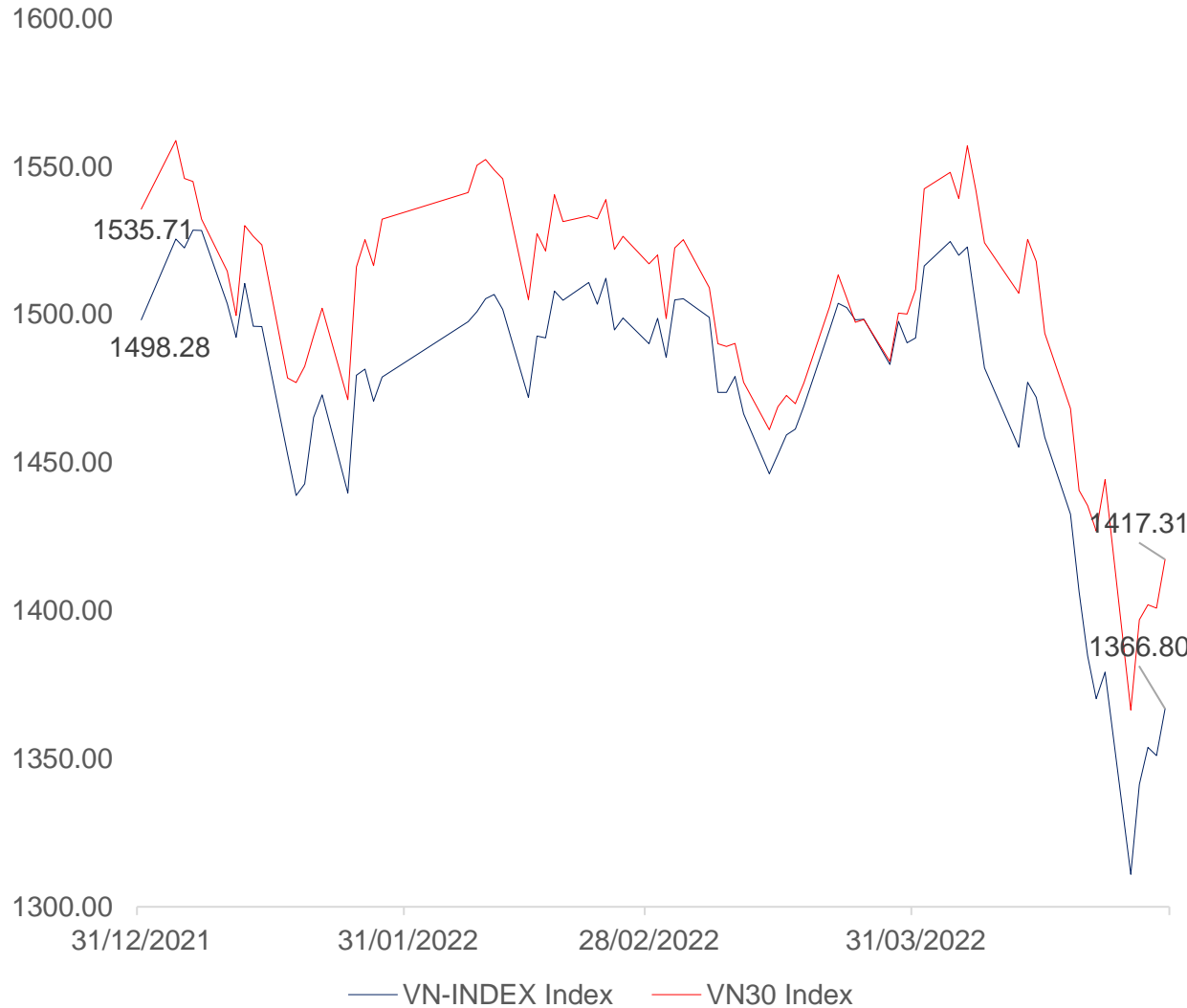
Thay đổi giá hàng hóa trong tuần qua



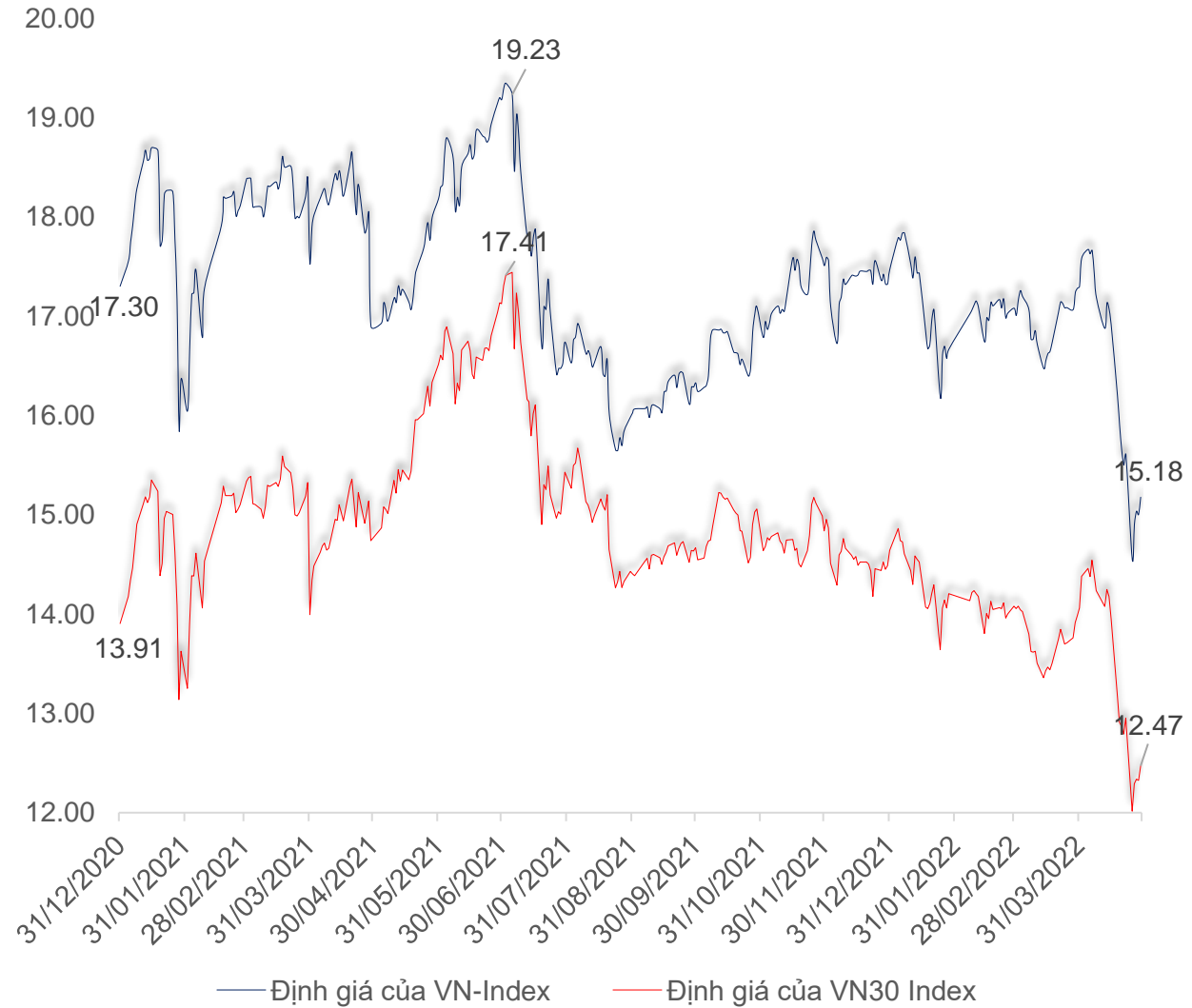
Thay đổi giá hàng hóa kể từ đầu năm 2022



Diễn biến chỉ số VN30 và VN-Index trong năm 2022

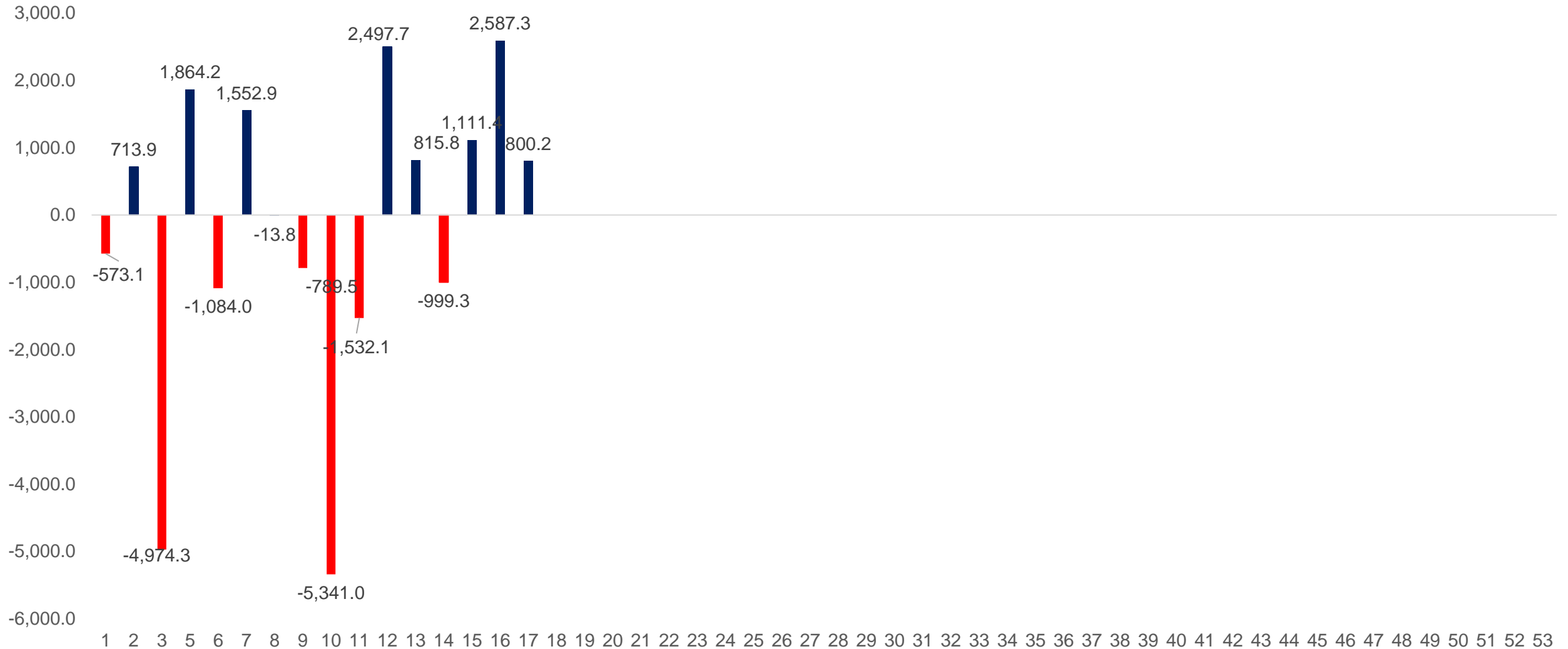


Diễn biến định giá của VN-Index và VN-30



| | Tỷ trọng % trong VN-Index | ROE | Tỷ suất sinh lời trong tuần | Tỷ suất sinh lời từ đầu năm (YTD) | P/E |
|-----------------------------------|---------------------------|---------|-----------------------------|-----------------------------------|-------|
| Tài chính (33 DN) | 34.82% | 19.87% | -1.75% | -6.80% | 13.0 |
| Bất động sản (47 DN) | 21.83% | 12.73% | 2.65% | -10.42% | 37.6 |
| Tiêu dùng thiết yếu (30 DN) | 9.90% | 24.78% | -2.40% | -4.26% | 20.0 |
| Nguyên vật liệu (62 DN) | 9.52% | 31.57% | -0.80% | -3.32% | 23.4 |
| Công nghiệp (109 DN) | 9.15% | -21.05% | 1.34% | -8.34% | 144.7 |
| Tiện ích (27 DN) | 6.39% | 15.65% | -3.42% | 4.70% | 20.6 |
| Tiêu dùng không thiết yếu (40 DN) | 3.78% | 22.33% | -2.77% | 11.66% | 26.7 |
| Năng lượng (10 DN) | 2.17% | 27.17% | -4.99% | 12.86% | 20.5 |
| Công nghệ thông tin (4 DN) | 1.53% | 11.03% | -2.45% | -11.69% | 58.3 |
| Sức khỏe và dược (13 DN) | 0.67% | 16.47% | -1.02% | -2.89% | 17.9 |
| Chưa xác định (15 DN) | 0.16% | 13.71% | 4.35% | -26.63% | 11.9 |
| Dịch vụ viễn thông (3 DN) | 0.07% | 9.28% | 1.08% | -18.26% | 25.8 |

Giao dịch ròng theo tuần của nhà đầu tư nước ngoài trong năm 2022
(tỷ đồng)



Securities

THANHCÔNG

QUALITY MAKES DIFFERENCE

THANHCÔNG SECURITIES CO.

A: 2nd floor, No. 6 Ho Tung Mau St., Nguyen Thai Binh W., D.1, HCMC

T: (+84 28) 3827 0527 | F: (+84 28) 3821 80 10

www.tcsc.vn